

Số: 09 /2014/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 13 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất theo chính sách của Nghị quyết 30a áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND - UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;

Căn cứ Quyết định 2621/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ công văn số 1144/UBND-NC ngày 24/4/2014 của UBND tỉnh trích kết luận của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 171/TTr-SNN ngày 05/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất theo chính sách của Nghị quyết 30a áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ bảo vệ rừng, phát triển rừng và sản xuất nông lâm kết hợp:

a) Những diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch đất rừng phòng hộ đã được giao ổn định lâu dài cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nếu tự nguyện tham gia trồng rừng được hỗ trợ với mức 15 triệu đồng/ha, để trồng và chăm sóc rừng các năm tiếp theo và được hưởng lợi từ rừng theo quy định hiện hành.

b) Hỗ trợ một lần hộ gia đình được giao đất rừng sản xuất để mua cây giống, phân bón và chi phí một phần nhân công trồng rừng với mức 10 triệu đồng/ha;

2. Hỗ trợ chuyển đổi vật nuôi có giá trị kinh tế theo quy hoạch

Đối với mua giống gia cầm được hỗ trợ từ một đến hai lần tiền mua giống nhưng tối đa 08 triệu đồng/hộ hoặc được hỗ trợ một lần tiền mua giống gia súc nhưng tối đa 10 triệu đồng/hộ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các mức hỗ trợ nêu tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 01/01/2014.

2. Bãi bỏ các quy định về mức hỗ trợ quy định tại điểm 1.2 khoản 1 và tiết b điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 Quyết định số 934/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành chính sách hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp – Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Những nội dung khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo Quyết định 2621/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ;

4. Những nội dung không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành chính sách hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp – Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Quyết định số 934/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành chính sách hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp – Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

5. Giao cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - TBXH và các ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện các quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Lao động - Thương binh và xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Hoàng Su Phì, Xín Mần, Quang Bình, Vị Xuyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- T.Tr Tỉnh ủy;
- T.Tr HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu VT,NNTNMT,VX

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông